

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG TRÔM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/DS-ST

Ngày: 11/3/2025

V/v “Tranh chấp về bồi thường thiệt
hại”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Gấm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan.

2. Bà Phạm Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Lan Chi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 377/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc: “Tranh chấp về bồi thường thiệt hại” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2025/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Lý T, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Anh Trần Quang K, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 118 đường số 3, khu dân cư S, phường 7, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn: Anh Trần Minh B, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn anh Phạm Lý T là anh Trần Quang K trình bày:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/8/2024, ông Nguyễn Văn S là hàng xóm của anh Phạm Lý T trong lúc đang điều khiển xe máy (có uống rượu) trên đường thì bị một người khác va chạm. Lúc này anh T không có mặt nên không biết người va chạm với ông S là ai. Nhưng không biết lý do gì sau đó ông S lại đi thẳng vào nhà anh T (cửa hàng kinh doanh xe gắn máy) lớn tiếng la mắng, chửi bới bằng những lời lẽ nặng nề xúc phạm anh T, cho rằng anh T đã gây ra tai nạn cho ông S rồi bỏ chạy. Anh T đã báo cho công an xã L, huyện G đến giải quyết nhưng sau đó ông S đã bỏ về. Những ngày sau đó ông S lại tiếp tục đến xóm của anh T sinh sống la lối và đi xung quanh loan tin rằng anh T đã tông vào xe của ông S rồi bỏ chạy. Từ đó đến nay tại địa phương luôn xuất hiện tin đồn không đúng sự thật về anh T, cho rằng anh T tông vào xe người khác rồi bỏ chạy. Anh T tiếp tục có đơn đề nghị công an xã L, huyện G giải quyết. Ngày 22/8/2024, công an xã L, huyện G có lập biên bản làm việc. Tại công an xã L, huyện G, ông S đồng ý hẹn vào lúc 08 giờ ngày 10/9/2024 sẽ đến nhà anh T gặp gia đình anh T và những người xung quanh nhà anh T để công khai xin lỗi nhưng ông S không đến như đã hẹn và cũng không có thành ý. Sự việc ông S gây ra đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của anh T và làm giảm sút thu nhập từ việc kinh doanh của anh T. Công việc của anh T là kinh doanh mua bán xe gắn máy, thu nhập bình quân hàng tháng từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do đó, anh T khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông S phải:

- Công khai xin lỗi anh T tại nơi cư trú của anh T.
 - Bồi thường tổn thất tinh thần cho anh T với số tiền bằng 10 lần mức lương cơ sở là 23.400.000 đồng.
 - Bồi thường thu nhập bị giảm sút là 30.000.000 đồng.
- Tổng cộng là 53.400.000 đồng.

Tại bản khai, biên bản hòa giải và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn là ông Nguyễn Văn S trình bày:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/8/2024, trong lúc ông đang điều khiển xe gắn máy trên đường thì bất ngờ có người điều khiển xe tông vào ông làm ông té ngã. Khi ngã xuống, ông bị bất tỉnh nên không biết người đó là ai. Sau khi tỉnh dậy, ông cứ nghĩ người gây ra tai nạn cho ông là anh T nên đã đi thẳng vào nhà anh T (cũng là cửa hàng mua bán xe) có lớn tiếng và cho rằng anh Trọng là người gây ra tai nạn cho ông rồi bỏ chạy. Nhưng sau đó ông biết là ông đã hiểu lầm, anh T không phải là người gây ra tai nạn cho ông. Ông có xin lỗi anh T. Nay anh T khởi kiện thì ông đồng ý công khai xin lỗi anh T tại nơi cư trú, cụ thể là tại tổ nhân dân tự quản nơi anh T và ông cư trú. Đối với các khoản bồi thường tổn thất về tinh thần, thu nhập bị giảm sút tổng cộng là 53.400.000 đồng thì ông không đồng ý, ông chỉ đồng ý bồi thường 5.000.000 đồng.

Tại phiên tòa người đại diện theo uỷ quyền của bị đơn trình bày:

Ông S cũng thừa nhận do có sự hiểu nhầm nên đã vu khống cho anh T. Sau đó, ông S có đến gặp anh T và gia đình đề xin lỗi nhưng anh T không đồng ý. Nay ông S cũng đồng ý công khai xin lỗi anh T tại tổ nhân dân tự quản nơi cư trú của anh T và ông S. Ông S cũng đồng ý bồi thường thiệt hại do bị tổn thất về tinh thần bằng 3 tháng lương cơ sở với số tiền là 7.020.000 đồng, không đồng ý bồi thường thiệt hại do thu nhập bị giảm sút bởi sự việc của ông S gây ra không

ảnh hưởng đến thu nhập của anh T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phát biểu:

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Lý T. Buộc ông Nguyễn Văn S phải công khai xin lỗi anh Phạm Lý T tại nơi cư trú. Cụ thể là tại tổ nhân dân tự quản của anh T và ông S. Buộc ông S phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh T từ 2-3 lần mức lương cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 16/8/2024, trong lúc ông Nguyễn Văn S đang điều khiển xe gắn máy trên đường thì bất ngờ có người điều khiển xe tông vào ông S làm ông S té ngã. Khi ngã xuống, ông S bị bất tỉnh nên không biết người đó là ai. Sau khi tỉnh dậy, ông S cứ nghĩ người gây ra tai nạn cho ông là anh Phạm Lý T nên đã đi thẳng vào nhà anh T (cũng là cửa hàng mua bán xe) có lớn tiếng và cho rằng anh T là người gây ra tai nạn cho ông S rồi bỏ chạy. Sau đó, ông S có đến khu vực xung quanh nhà của anh T ở để đưa tin rằng: anh T đã điều khiển xe va chạm vào ông rồi bỏ chạy. Trong quá trình giải quyết vụ án, chính ông S cũng đã thừa nhận rằng: Do khi ngã xuống bị bất tỉnh nên không rõ người va chạm với mình là ai nên cứ nghĩ là anh T nên có đến nhà anh T lớn tiếng cho rằng anh T đã tông vào xe mình rồi bỏ chạy. Ông S cũng đồng ý công khai xin lỗi anh T tại nơi cư trú của ông và anh T. Ngoài ra, tại khoản 5 Điều 34 của Bộ luật dân sự đã quy định: “Cá nhân bị thông tin làm ảnh hưởng xấu đến danh dự, nhân phẩm, uy tín thì ngoài quyền yêu cầu bác bỏ thông tin đó còn có quyền yêu cầu người đưa ra thông tin xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại”. Do đó, yêu cầu của anh T về việc buộc ông S công khai xin lỗi anh T tại tổ nhân dân tự quản nơi cư trú của ông S và anh T là có cơ sở để chấp nhận.

Xét thấy sự việc xảy ra, anh T hoàn toàn không có lỗi và việc ông S khi không có chứng cứ lại cho rằng anh T gây tai nạn cho mình rồi bỏ chạy, thậm chí còn loan tin với những người khác xung quanh nơi ở của anh T. Hành vi của ông S là vu khống và phát tán thông tin không đúng sự thật gây ảnh hưởng xấu, xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh T đã làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự của anh T. Tại Điều 584 của Bộ luật dân sự quy định: “Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường...”. Do đó, ông S đã có hành vi xâm phạm đến uy tín, danh dự, nhân phẩm của anh T nên phải có trách nhiệm bồi thường. Anh T khởi kiện yêu cầu ông S bồi thường thiệt hại là có cơ sở để xem xét. Tuy nhiên, sau khi sự việc xảy ra, ông S mặc dù có lớn tiếng cho rằng anh T đã gây tai nạn cho mình rồi bỏ chạy nhưng mức độ bị xúc phạm về uy tín, danh dự, nhân phẩm cũng chưa đến mức gây hậu quả nghiêm trọng. Việc anh T yêu cầu ông S bồi thường tổn thất về tinh thần bằng 10 lần mức lương cơ sở với số tiền là 23.400.000 đồng là không tương

xứng với mức độ thiệt hại nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận mức bồi thường là 3 lần mức lương cơ sở với số tiền là 7.020.000 đồng.

Ngoài ra, anh T còn cho rằng do sự việc ông S loan tin không đúng sự thật rằng anh T đã gây ra tai nạn cho ông S rồi bỏ chạy đã gây ảnh hưởng đến thu nhập của anh T. Cụ thể là công việc kinh doanh, mua bán xe máy của anh T, trung bình hàng tháng anh T thu nhập từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Nay anh T yêu cầu ông S bồi thường tiền thu nhập bị giảm sút là 30.000.000 đồng. Như đã phân tích, sự việc ông S rằng anh T đã gây ra tai nạn cho ông S rồi bỏ chạy, ông S cũng chỉ nói với những người sống gần khu vực nhà anh T ở nên cũng không làm ảnh hưởng đến việc kinh doanh của anh T. Do đó, anh T yêu cầu ông S bồi thường tiền thu nhập bị giảm sút là không có cơ sở để chấp nhận.

Tại Điều 592 của Bộ luật dân sự quy định:

“1. Thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm bao gồm:

- a) Chi phí hợp lý để hạn chế, khắc phục thiệt hại;
- b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút...”

Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 592 Bộ luật Dân sự để xem xét tính mức bồi thường thiệt hại. Như vậy, tổng số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh T được chấp nhận là 3 lần mức lương cơ sở tương đương với số tiền là 7.020.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn S phải chịu là: 7.020.000 đồng x 5% = 351.000 đồng.

Anh T không phải chịu án phí.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 34, 584, 585, 592 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Phạm Lý T đối với bị đơn ông Nguyễn Văn S về việc bồi thường thiệt hại do uy tín, danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm.

Buộc ông Nguyễn Văn S phải công khai xin lỗi ông Phạm Lý T tại tổ nhân dân tự quản nơi cư trú của anh Phạm Lý T và ông Nguyễn Văn S thuộc ấp M và ấp M của xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre. Nội dung xin lỗi là: “Ngày 16/8/2024, tôi Nguyễn Văn S có đến nhà và khu vực xung quanh nhà của anh Phạm Lý T để loan tin rằng anh T đã gây ra tai nạn cho Nguyễn Văn S rồi bỏ chạy. Sự việc này đã xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của anh Phạm Lý T, nay tôi Nguyễn Văn S xin lỗi anh Phạm Lý T”.

Buộc ông Nguyễn Văn S phải bồi thường khoản tiền để bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Phạm Lý T là 7.020.000 đồng (bảy triệu không trăm hai mươi nghìn) đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Lý T về bồi thường thu nhập thực tế bị giảm sút.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Phạm Lý T không phải chịu án phí.
- Ông Nguyễn Văn S phải chịu là 351.000 đồng (ba trăm năm mươi một nghìn) đồng.

Đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Gấm

